

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mực nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mực nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào trưa nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay.

Lưu vực sông Yên: Mực nước dao động theo thủy triều. Mực nước nhỏ nhất xuất hiện vào trưa nay, mực nước lớn nhất xuất hiện vào đêm nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 10/7/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 09/7/2026

Dự báo viên



Nguyễn Thị Hoa

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/09/7	13h/09/7	19h/09/7	1h/10/7	7h/10/7
Mã	Mường Lát	16542	16545	16530	16535	16540
Mã	Hồi Xuân	5457	5485	5495	5480	5465
Mã	Cắm Thủy	1281	1280	1270	1225	1275
Mã	Lý Nhân	302	310	295	280	300
Bưởi	Thạch Quảng	676	680	685	682	678
Bưởi	Kim Tân	286	290	295	293	289
Âm	Lang Chánh	4682	4682	4681	4681	4680
Chu	Cửa Đạt	2741	2740	2725	2735	2730
Chu	Bái Thượng	1035	1060	1095	1105	1040
Chu	Xuân Khánh	128	100	110	115	125

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	101	-19	110	-20
Mã	Quảng Châu	49	-50	60	-60
Lèn	Lèn	130	25	140	5
Lèn	Cụ Thôn	114	8	125	-5
Yên	Chuối	33	-33	45	-40
Yên	Ngọc Trà	38	-48	45	-65

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

